

KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính 06 tháng cuối năm 2025
trên địa bàn xã Phú Riềng

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2022 của Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030; Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06/10/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp.

Thực hiện Quyết định số 3183/QĐ-UBND ngày 09/9/2021 của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh phê duyệt Chương trình cải cách hành chính của tỉnh giai đoạn 2021-2030; Kế hoạch số 07/KH-UBND ngày 15 tháng 7 năm 2025 của UBND tỉnh Đồng Nai về cải cách hành chính tỉnh Đồng Nai năm 2025; Công văn số 0502/SNV-CCHC&VTLT ngày 16/7/2025 của Sở Nội vụ tỉnh Đồng Nai về việc xây dựng kế hoạch cải cách hành chính (CCHC) năm 2025 và thực hiện chế độ báo cáo định kỳ về công tác cải cách hành chính.

Chủ tịch UBND xã ban hành Kế hoạch cải cách hành chính 06 tháng cuối năm 2025 trên địa bàn xã, như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

- Xây dựng nền hành chính hiện đại, chuyên nghiệp, dân chủ, công khai, minh bạch, liêm chính, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, phục vụ tốt hơn nhu cầu của người dân và doanh nghiệp trên địa bàn xã sau khi sáp nhập; tập trung thực hiện đồng bộ 06 nội dung trọng tâm của CCHC, gồm: cải cách thể chế; cải cách thủ tục hành chính (TTHC); cải cách tổ chức bộ máy; cải cách chế độ công vụ; cải cách tài chính công và xây dựng, phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số.

- Cải thiện toàn diện các chỉ số đánh giá chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) cấp xã sau sáp nhập.

2. Yêu cầu

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trên địa bàn toàn xã phải xác định CCHC là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ trong phạm vi cơ quan, đơn vị mình. Phân công rõ trách nhiệm, nhiệm vụ cho từng cơ quan, đơn vị, từng cán bộ, công chức, viên chức.

- Gắn trách nhiệm của người đứng đầu trong thực hiện nhiệm vụ CCHC, lấy kết quả thực hiện CCHC là một trong các tiêu chí quan trọng đánh giá phân loại chất



lượng cán bộ, công chức, viên chức cuối năm. Bên cạnh đó đưa kết quả thực hiện CCHC là tiêu chí đánh giá thi đua, khen thưởng cuối năm.

- Kế thừa, phát huy những kết quả đạt được trong thời gian qua, đồng thời chủ động sáng tạo, quyết liệt áp dụng những giải pháp mới để thực hiện có hiệu quả. Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên nghiệp, có phẩm chất, đạo đức tốt, trình độ chuyên môn đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao; bộ máy Nhà nước được tổ chức tinh gọn, hoạt động hiệu quả.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Cải cách thể chế

- Tập trung triển khai thực hiện các văn bản Luật, Nghị quyết của Quốc hội, Pháp lệnh, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Lệnh, Quyết định của Chủ tịch nước, Nghị định của Chính phủ, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên.

- Triển khai thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật trên địa bàn xã đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới. Chú trọng nâng cao chất lượng tham mưu ban hành các Văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của HĐND và UBND xã theo Luật ban hành văn bản Quy phạm pháp luật (đang có hiệu lực).

- Các phòng, đơn vị thường xuyên rà soát, hệ thống hoá các văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực mình phụ trách nhằm kịp thời phát hiện những văn bản quy phạm pháp luật còn chồng chéo hoặc không còn phù hợp để kiến nghị cấp có thẩm quyền bãi bỏ hoặc sửa đổi, bổ sung.

- 100% cơ quan chuyên môn được phân công chủ trì xây dựng, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật hoàn thành đúng tiến độ, đảm bảo quy định về xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật; 100% văn bản quy phạm pháp luật đã ban hành đều được rà soát định kỳ, kiến nghị xử lý đảm tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất trong hệ thống pháp luật.

2. Cải cách thủ tục hành chính

- Tiếp tục thực hiện Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát TTHC; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát TTHC; triển khai thực hiện Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 27/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục đẩy mạnh các giải pháp cải cách và nâng cao hiệu quả giải quyết TTHC, cung cấp DVC phục vụ người dân, doanh nghiệp.

- Hoàn thành việc đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính theo hướng nâng cao chất lượng phục vụ, không theo địa giới hành chính, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, giảm thời gian đi lại, chi phí xã hội và tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp theo quy định tại Nghị định số 118/2025/NĐ-CP.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ Bưu chính công ích theo Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ.

- Định kỳ hàng tháng công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng kết quả đánh giá Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, DVC và danh sách cán bộ, công chức, viên chức, cơ quan, đơn vị để xảy ra chậm trễ theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ; căn cứ kết quả đánh giá của Bộ chỉ số để xem xét, đánh giá, xếp loại chất lượng và mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức.

- Tỷ lệ giải quyết hồ sơ đúng hạn đạt tối thiểu 98%; 100% thủ tục hành chính có quy định không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh sẽ được tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả đúng hạn hoặc trước hạn.

- Tối thiểu 80% thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính sẽ được thanh toán trực tuyến.

- 100% thủ tục hành chính đã được Cấp có thẩm quyền công bố ở mức toàn trình khi có phát sinh hồ sơ sẽ được tiếp nhận, giải quyết và trả trực tuyến trên Cổng dịch vụ công Quốc gia.

- 80% TTHC khi tiếp nhận và giải quyết đều được số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính; tỷ lệ cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử đạt 100%; tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin dữ liệu số hóa đạt tối thiểu 50%.

- 100% phản ánh kiến nghị của người dân, tổ chức liên quan đến giải quyết thủ tục hành chính được xử lý đúng hạn.

- 95% TTHC đã tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả được người dân, doanh nghiệp đánh giá ở mức hài lòng trở lên.

- 100% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục hành chính không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công thủ tục hành chính trước đó, mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính đang quản lý, hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan nhà nước kết nối, chia sẻ.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

- Thực hiện việc sắp xếp ổn định tổ chức bộ máy các cơ quan chuyên môn cấp xã theo Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và UBND xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng cơ quan, tổ chức, khắc phục được tình trạng chồng chéo, trùng lặp hoặc bỏ sót chức năng, nhiệm vụ giữa các cơ quan, tổ chức trong hệ thống hành chính nhà nước.

- Tiếp tục rà soát và có văn bản gửi Sở Nội vụ về phân bổ số lượng biên chế của Trung tâm dịch vụ tổng hợp thuộc xã. Thực hiện rà soát, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ,

công chức, viên chức; thường xuyên rà soát, tham mưu phân cấp, phân quyền theo đúng quy định.

- Căn cứ Hướng dẫn của cấp trên, tổ chức thực hiện quy trình thành lập, giải thể, nhập, chia thôn/xóm; đặt tên, đổi tên thôn/xóm trên địa bàn xã theo quy định.

- Triển khai và tổ chức thực hiện các quy định về phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền theo từng ngành và lĩnh vực quản lý, đồng bộ với việc triển khai mô hình chính quyền địa phương hai cấp, đảm bảo đầy đủ, nghiêm túc, đúng quy định, thực hiện hiệu quả, không để ngất quãng, không gián đoạn; tạo hành lang pháp lý, kịp thời xử lý những vấn đề thực tiễn, tháo gỡ điểm nghẽn về thể chế, góp phần phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

- Tăng cường các giải pháp, biện pháp nhằm nâng cao bản lĩnh chính trị, đổi mới tư duy, tinh thần, trách nhiệm và thái độ phục vụ của đội ngũ Cán bộ, công chức, viên chức thuộc quyền quản lý.

- Thường xuyên kiểm tra việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương, văn hóa công vụ, công sở, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm những người có sai phạm.

4. Cải cách chế độ công vụ

- Xây dựng nền công vụ chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động và thực tài. Thực hiện cơ chế cạnh tranh lành mạnh, dân chủ, công khai, minh bạch trong bổ nhiệm, đề bạt cán bộ và tuyển dụng công chức, viên chức để thu hút người thực sự có đức, có tài vào làm việc trong các cơ quan hành chính nhà nước. Xây dựng được đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có cơ cấu hợp lý, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định.

- Tiếp tục thực hiện công tác kiện toàn các chức danh quản lý Cơ quan, Đơn vị, thực hiện điều động, tiếp nhận công chức, viên chức đối với các cơ quan, đơn vị để ổn định tổ chức sau khi sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã và thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp. Hoàn thiện và trình phê duyệt, ban hành Danh mục vị trí việc làm, Khung năng lực và Bản mô tả công việc cho từng vị trí việc làm của các phòng chuyên môn để làm cơ sở cho việc quản lý, sử dụng và tuyển dụng đội ngũ công chức, viên chức.

- Triển khai các quy định mới của Trung ương về quy định về tiêu chuẩn ngạch công chức, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức; đổi mới công tác tuyển dụng, sử dụng, bổ nhiệm, luân chuyển cán bộ, công chức, viên chức, quy định về tiêu chuẩn chức danh công chức lãnh đạo, quản lý trong cơ quan hành chính nhà nước; tăng cường phân cấp theo lĩnh vực đặc thù và khu vực.

- Thực hiện quy trình đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch, lượng hóa các tiêu chí đánh giá dựa trên kết quả thực hiện nhiệm vụ và gắn với vị trí việc làm, thông qua công việc, sản phẩm cụ thể.

5. Cải cách tài chính công

- Tập trung rà soát, triển khai thực hiện các giải pháp đẩy nhanh tiến độ giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách Nhà nước trên địa bàn xã, đảm bảo hiệu quả, đúng tiến độ đề ra.

- Căn cứ quy định về quản lý, sử dụng tài sản công chủ trì trình cấp có thẩm quyền xử lý trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp, tài sản theo quy định, đảm bảo không thất thoát, lãng phí.

- Thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách (nếu có);

6. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

- Chính quyền điện tử:

+ Trang bị đầy đủ máy vi tính, thiết bị ngoại vi và các phần mềm chống mã độc, gián điệp, vi rút để bảo vệ hệ thống máy tính, thông tin dữ liệu lưu trữ. Duy trì hệ thống lấy số và khảo sát sự hài lòng của người dân tại Trung tâm phục vụ hành chính công.

+ Rà soát và đề nghị Cấp có thẩm quyền thay đổi thông tin hoặc cấp mới chữ ký số cho cán bộ, công chức cấp xã để triển khai thực hiện xử lý văn bản hành chính trên hệ thống quản lý văn bản và điều hành Dnis đạt trên 90% hồ sơ công việc (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước, hồ sơ đặc thù).

+ Duy trì hệ thống họp trực tuyến của xã để đảm bảo kết nối thông suốt với cấp trên khi cần.

+ Cung cấp các thông tin về hoạt động quản lý, điều hành và kết quả phát triển kinh tế - văn hóa xã hội – đảm bảo Quốc phòng an ninh trên Trang thông tin điện tử của xã.

- Chính quyền số:

+ Tiếp tục triển khai Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 (Đề án số 06).

+ Duy trì việc kết nối, chia sẻ, sử dụng dữ liệu Dân cư quốc gia, các Dữ liệu dùng chung chuyên ngành khác. Phối hợp với các cơ quan chuyên môn cấp trên để làm sạch, sống nguồn dữ liệu hiện có, từng bước thống kê, cập nhật dữ liệu phát sinh theo quy định.

+ Thực hiện số hóa hồ sơ, tài liệu cần thiết và kết quả giải quyết TTHC của Tổ chức, cá nhân vào kho dữ liệu của tổ chức, cá nhân trên Dịch vụ công.

+ Tiếp tục triển khai và áp dụng việc thanh toán trực tuyến đối với các TTHC toàn trình, một phần có yêu cầu nghĩa vụ tài chính.

+ Kết nối và nhập dữ liệu báo cáo lên hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh và hệ thống thông tin báo cáo quốc gia.

+ Ứng dụng mạnh mẽ, hiệu quả các công nghệ số mới như điện toán đám mây (Cloud Computing), dữ liệu lớn (Big Data), di động, internet vạn vật (IoT), trí tuệ nhân tạo (AI), chuỗi khối (Blockchain), mạng xã hội và các công nghệ số mới trong xây dựng, triển khai các ứng dụng, dịch vụ chính quyền điện tử tại Xã.

+ Xây dựng các kênh tương tác trực tuyến để người dân tham gia, giám sát hoạt động xây dựng, thực thi chính sách, pháp luật, ra quyết định của cơ quan Nhà nước như Zalo, facebook.....

+ Áp dụng các ứng dụng thanh toán điện tử, đa dạng hóa các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt để phổ cập, tăng khả năng tiếp cận dịch vụ thanh toán điện tử một cách rộng rãi tới tất cả người dân.

7. Thông tin tuyên truyền.

- Xây dựng Kế hoạch và thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến sâu, rộng, có trọng tâm, trọng điểm, bằng nhiều hình thức nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức và Nhân dân về công tác cải cách hành chính; đồng thời giúp người dân, doanh nghiệp tiếp cận để hiểu rõ hơn về các nội dung công tác cải cách hành chính năm 2025 của xã. Đăng tải nội dung Kế hoạch này lên Trang Thông tin điện tử của xã.

- Lồng ghép với các hoạt động khác để định kỳ hoặc đột xuất tổ chức đối thoại với Nhân dân, tổ chức, doanh nghiệp liên quan đến công tác cải cách hành chính tại địa phương.

(Có bản Phụ lục nhiệm vụ chi tiết kèm theo)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

1. Trách nhiệm của Chủ tịch UBND xã.

- Chịu trách nhiệm của người đứng đầu trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính tại địa phương.

- Cụ thể hóa trách nhiệm, đề cao vai trò người đứng đầu của các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác và các đơn vị sự nghiệp trên địa bàn xã trong chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính của công chức, viên chức.

- Phân công nhiệm vụ thực hiện CCHC cho các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND xã. Đánh giá khách quan kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính của từng cơ quan, đơn vị tại địa phương.

- Triển khai tối thiểu 70% cơ quan, đơn vị được kiểm tra cải cách hành chính, công vụ, kỷ luật kỷ cương hành chính định kỳ và tối thiểu 30% cơ quan, đơn vị được kiểm tra cải cách hành chính, công vụ, kỷ luật kỷ cương hành chính đột xuất; 100% các tồn tại, hạn chế qua kiểm tra phải được khắc phục hoặc xử lý trong năm.

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức chuyên môn, người hoạt động không chuyên trách thuộc thẩm quyền chịu trách nhiệm tham mưu thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu mà Kế hoạch đã đề ra.

2. Trách nhiệm của các Phó Chủ tịch UBND xã.

Thay mặt Chủ tịch UBND xã đôn đốc, chỉ đạo các đơn vị liên quan, công chức chuyên môn, người hoạt động không chuyên trách cấp xã, ở thôn thuộc lĩnh vực do mình được phân công phụ trách thực hiện hoàn thành các nhiệm vụ cải cách hành chính theo kế hoạch đã đề ra. Đặc biệt lưu ý đối với Phó Chủ tịch UBND xã kiêm Giám đốc Trung tâm phục vụ hành chính công chịu trách nhiệm về các chỉ số thực hiện cải cách TTCH được quy định tại Quyết định 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

3. Trách nhiệm của Lãnh đạo các cơ quan chuyên môn và Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND xã.

3.1. Phòng Văn hoá – Xã hội

- Chủ trì, tham mưu UBND xã công tác chỉ đạo, điều hành CCHC trên địa bàn xã, triển khai các nội dung cải cách tổ chức bộ máy hành chính, cải cách chế độ công vụ, công tác tuyên truyền, kiểm tra về CCHC. Tham mưu tổng hợp báo cáo định kỳ, đột xuất của UBND xã về kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC gửi Thường trực Đảng ủy và Cơ quan cấp trên.

- Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, đơn vị tổ chức triển khai kế hoạch và báo cáo kết quả thực hiện.

- Tiếp tục triển khai thực hiện đánh giá, xác định Chỉ số CCHC, Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính năm 2025 đối với cấp xã.

- Căn cứ kế hoạch của tỉnh, tham mưu cho UBND xã triển khai kế hoạch nâng cao Chỉ số CCHC, Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính.

- Chủ trì, tham mưu triển khai nội dung xây dựng, phát triển Chính quyền số.

- Đôn đốc, hướng dẫn các đơn vị trên địa bàn xã tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả các kế hoạch, nhiệm vụ theo Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

- Tăng cường các giải pháp nâng cao mức độ hài lòng đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính Nhà nước, mức độ hài lòng của người dân về cung cấp dịch vụ y tế, giáo dục công lập trên địa bàn xã.

- Tham mưu cho UBND xã chỉ đạo, hướng dẫn công tác tuyên truyền về CCHC nhà nước qua hoạt động thông tin cơ sở, cổ động trực quan và các nền tảng mạng xã hội.

- Phối hợp với Trung tâm Phục vụ hành chính công tham mưu báo cáo định kỳ, đột xuất về kết quả kiểm soát TTHC, giải quyết TTHC thuộc lĩnh vực phụ trách và được phân công, ủy quyền.

3.2. Văn phòng HĐND và UBND xã

- Chủ trì triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách thể chế theo nội dung tại mục 1 phần II của Kế hoạch này.

- Triển khai giải pháp nâng cao trách nhiệm, hiệu quả công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật; tham mưu UBND xã xử lý những văn bản do địa phương ban hành có đưa ra các quy định chông chéo, mâu thuẫn hoặc trái pháp luật.

- Triển khai thực hiện Nghị Quyết 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật trên địa bàn xã đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.

- Phối hợp với Trung tâm Phục vụ hành chính công tham mưu báo cáo định kỳ, đột xuất về kết quả kiểm soát TTHC, giải quyết TTHC thuộc lĩnh vực phụ trách và được phân công, ủy quyền.

3.3. Phòng Kinh tế

- Chủ trì, tham mưu triển khai thực hiện nội dung cải cách tài chính công.

- Tham mưu UBND xã các giải pháp nhằm cải thiện môi trường đầu tư, thu hút doanh nghiệp đầu tư; tổ chức tiếp xúc, đối thoại giữa lãnh đạo xã với doanh nghiệp, nhà đầu tư trên địa bàn xã. Đôn đốc triển khai thực hiện có hiệu quả dự án đầu tư công đảm bảo kế hoạch đề ra trong năm 2025.

- Tham mưu UBND xã tăng cường các giải pháp cải cách TTHC thuộc trách nhiệm của ngành nhằm cải thiện môi trường đầu tư, thu hút doanh nghiệp đầu tư các dự án trên địa bàn xã.

- Chủ trì, tham mưu triển khai nội dung cải cách TTHC theo Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa TTHC liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh trong năm 2025.

- Phối hợp với Trung tâm phục vụ hành chính công tham mưu báo cáo định kỳ, đột xuất về kết quả kiểm soát TTHC, giải quyết TTHC thuộc lĩnh vực phụ trách và được phân công, ủy quyền.

3.4. Trung tâm Phục vụ hành chính công

- Chủ trì, tham mưu thực hiện các nhiệm vụ cải cách TTHC; tham mưu các giải pháp nâng cao hiệu quả cải cách TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC trên địa bàn xã. Đôn đốc, hướng dẫn, theo dõi việc triển khai thực hiện Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại xã.

- Thực hiện nhiệm vụ kiểm soát, rà soát, đơn giản hóa và công khai TTHC tại UBND xã theo thẩm quyền. Chủ trì tham mưu xây dựng chính quyền điện tử, theo dõi việc ứng dụng công nghệ thông tin tại UBND xã.

- Chủ trì tham mưu tổng hợp, báo cáo định kỳ, đột xuất về kết quả kiểm soát TTHC, giải quyết TTHC tại UBND xã theo yêu cầu của cấp trên.

3.5. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp

- Tăng cường công tác tuyên truyền, xây dựng, duy trì các chuyên trang, chuyên mục, bài, tin về CCHC; nêu bật những kết quả đạt được, vướng mắc, khó khăn, hạn chế trong công tác CCHC trên địa bàn xã.

4. Ban thường trực UB MTTQ Việt Nam xã và Lãnh đạo các Hội đoàn thể của Xã.

Đề nghị Lãnh đạo các đơn vị chủ động và phối hợp cùng UBND xã thường xuyên tuyên truyền, quán triệt các hội viên, đoàn viên, người dân biết và áp dụng, thực hiện các ứng dụng công nghệ thông tin, các phần mềm tiện ích trong yêu cầu giải quyết thủ tục hành chính hoặc áp dụng vào sản xuất, kinh doanh, thanh toán các giao dịch trên môi trường điện tử. Đặc biệt đối với Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh xã cần phối hợp thực hiện nhiệm vụ tại bộ phận 1 cửa theo đề án của tổ chức Đoàn cấp trên.

IV. Chế độ báo cáo.

Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp của UBND xã được giao nhiệm vụ tại phụ lục của Kế hoạch này chịu trách nhiệm báo cáo định kỳ, đột xuất kết quả thực hiện các nội dung về UBND xã (qua Phòng Văn hóa – Xã hội đối với Công tác CCHC và qua Trung tâm Phục vụ hành chính công đối với công tác cải cách TTHC) để tổng hợp, báo cáo kết quả về UBND tỉnh. Đối với báo cáo năm, đề nghị các cơ quan, đơn vị gửi kèm báo cáo là các văn bản, hồ sơ kiểm chứng đối với nhiệm vụ được phân công đã triển khai (có văn bản hướng dẫn chế độ báo cáo định kỳ sau khi Kế hoạch này được ban hành).

V. Kinh phí thực hiện.

Từ nguồn kinh phí thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính 06 tháng cuối năm 2025 trên địa bàn xã đã giao cho Phòng Văn hóa – Xã hội.

Trên đây là Kế hoạch công tác cải cách hành chính 06 tháng cuối năm 2025 của UBND xã Phú Riêng. Đề nghị các cơ quan, đơn vị, bộ phận chuyên môn nghiêm túc triển khai thực hiện, trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch này nếu phát sinh các nhiệm vụ mới hoặc có khó khăn, vướng mắc thì chủ động báo cáo Chủ tịch UBND xã chỉ đạo thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND Tỉnh;
- Sở Nội vụ tỉnh;
- TT. Đảng ủy, HĐND, UBMTTQ xã;
- Các ban, ngành đoàn thể xã;
- Các Đơn vị sự nghiệp trên địa địa bàn;
- CA xã, Ban CHQS xã;
- Trung tâm PVHCC, Trung tâm DVTT;
- Các phòng chuyên môn;
- Trang thông tin điện tử xã;
- LĐVP, CVNC;
- Lưu: VT.



CHỦ TỊCH

Nguyễn Danh Tùng

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ PHÚ RIỀNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHỤ LỤC
NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH 06 THÁNG CUỐI NĂM 2025
(Kèm theo Kế hoạch số 05 /KH-UBND ngày 25 /7/2025 của UBND xã)

STT	Nhiệm vụ	Sản phẩm của nhiệm vụ	Cơ quan/Đơn vị chủ trì	Cơ quan/Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Dự kiến kinh phí (nếu có)
I	CẢI CÁCH THỂ CHẾ					
1	Tập trung triển khai thực hiện các văn bản Luật, Nghị quyết của Quốc hội, Pháp lệnh, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Lệnh, Quyết định của Chủ tịch nước, Nghị định của Chính phủ, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên.	Kế hoạch triển khai; Hội nghị, lớp tập huấn; Báo cáo kết quả thực hiện theo quy định	Văn phòng HĐND – UBND xã	Phòng Văn hóa – Xã hội; Trung tâm dịch vụ tổng hợp	Trong năm 2025	
2	Triển khai thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật trên địa bàn xã đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới. Chú trọng nâng cao chất lượng tham mưu ban hành các Văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của HĐND và UBND xã theo Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật (đang có hiệu lực).	Kế hoạch triển khai; Báo cáo kết quả thực hiện	Văn phòng HĐND – UBND xã	Các Cơ quan chuyên môn, Đơn vị sự nghiệp	Trong năm 2025	

STT	Nhiệm vụ	Sản phẩm của nhiệm vụ	Cơ quan/Đơn vị chủ trì	Cơ quan/Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Dự kiến kinh phí (nếu có)
3	Các phòng, đơn vị thường xuyên rà soát, hệ thống hoá các văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực mình phụ trách nhằm kịp thời phát hiện những văn bản quy phạm pháp luật còn chồng chéo hoặc không còn phù hợp để kiến nghị cấp có thẩm quyền bãi bỏ hoặc sửa đổi, bổ sung.	Báo cáo kết quả rà soát	Cơ quan chuyên môn, Trung tâm Phục vụ hành chính công phục trách lĩnh vực	Văn phòng HĐND và UBND	Định kỳ trong năm 2025	
4	100% Cơ quan chuyên môn được phân công chủ trì xây dựng, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật hoàn thành đúng tiến độ, đảm bảo quy định về xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật; 100% văn bản quy phạm pháp luật đã ban hành đều được rà soát định kỳ, kiến nghị xử lý đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất trong hệ thống pháp luật	Các văn bản quy phạm pháp luật của HĐND xã và của UBND xã	Cơ quan chuyên môn phục trách lĩnh vực hoặc được giao nhiệm vụ thực hiện	Văn phòng HĐND – UBND xã (kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật)	Trong năm 2025	
II	CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH					
1	Tiếp tục thực hiện Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát TTHC; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát TTHC; triển khai thực hiện Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 27/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp	Kế hoạch triển khai rà soát; Bảng niêm yết thủ tục hành chính (mã QR);	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Phòng Văn hóa – Xã hội; Văn phòng HĐND – UBND; Phòng Kinh tế; Công an xã	Trong tháng 8 năm 2025	

STT	Nhiệm vụ	Sản phẩm của nhiệm vụ	Cơ quan/Đơn vị chủ trì	Cơ quan/Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Dự kiến kinh phí (nếu có)
	tục đẩy mạnh các giải pháp cải cách và nâng cao hiệu quả giải quyết TTHC, cung cấp DVC phục vụ người dân, doanh nghiệp thực hiện công khai đầy đủ, kịp thời TTHC, danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã; tạo và tích hợp các TTHC vào mã QR để 100% TTHC được công khai tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của xã và trên Trang thông tin điện tử của xã.	Báo cáo kết quả rà soát				
2	Hoàn thành việc đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính theo hướng nâng cao chất lượng phục vụ, không theo địa giới hành chính, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, giảm thời gian đi lại, chi phí xã hội và tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp theo quy định tại Nghị định số 118/2025/NĐ-CP.	Kế hoạch triển khai; Báo cáo kết quả thực hiện	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Phòng Văn hóa – Xã hội; Văn phòng HĐND – UBND; Phòng Kinh tế; Công an xã	Trong năm 2025	
3	Tiếp tục thực hiện có hiệu quả việc tiếp nhận hồ sơ và kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ Bưu chính công ích theo Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ.	Báo cáo kết quả thực hiện trên Cổng dịch vụ công của Quốc gia	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Phòng Văn hóa – Xã hội; Văn phòng HĐND – UBND; Phòng Kinh tế; Công an xã	Trong năm 2025	
4	Định kỳ hàng tháng công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng kết quả đánh giá Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp	Báo cáo kết quả thực hiện trên Cổng dịch vụ	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Phòng Văn hóa – Xã hội; Văn phòng HĐND – UBND;	Trong năm 2025	

STT	Nhiệm vụ	Sản phẩm của nhiệm vụ	Cơ quan/Đơn vị chủ trì	Cơ quan/Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Dự kiến kinh phí (nếu có)
	trong thực hiện TTHC, DVC và danh sách cán bộ, công chức, viên chức, cơ quan, đơn vị để xây ra chậm trễ theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ; căn cứ kết quả đánh giá của Bộ chỉ số để xem xét, đánh giá, xếp loại chất lượng và mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức	công của Quốc gia		Phòng Kinh tế; Công an xã; Trung tâm Dịch vụ tổng hợp		
5	Tỷ lệ giải quyết hồ sơ đúng hạn đạt tối thiểu 98%; 100% thủ tục hành chính có quy định không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh sẽ được tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả đúng hạn hoặc trước hạn	Báo cáo kết quả thực hiện trên Cổng dịch vụ công của Quốc gia	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Phòng Văn hóa – Xã hội; Văn phòng HĐND – UBND; Phòng Kinh tế; Công an xã	Trong năm 2025	
6	Tối thiểu 80% thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính sẽ được thanh toán trực tuyến.	Báo cáo kết quả thực hiện trên Cổng dịch vụ công của Quốc gia	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Phòng Văn hóa – Xã hội; Văn phòng HĐND – UBND; Phòng Kinh tế; Công an xã	Trong năm 2025	
7	100% thủ tục hành chính đã được cấp có thẩm quyền công bố ở mức toàn trình khi có phát sinh hồ sơ sẽ được tiếp nhận, giải quyết và trả trực tuyến trên Cổng dịch vụ công Quốc gia.	Báo cáo kết quả thực hiện trên Cổng dịch vụ công của Quốc gia	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Phòng Văn hóa – Xã hội; Văn phòng HĐND – UBND; Phòng Kinh tế; Công an xã	Trong năm 2025	

STT	Nhiệm vụ	Sản phẩm của nhiệm vụ	Cơ quan/Đơn vị chủ trì	Cơ quan/Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Dự kiến kinh phí (nếu có)
8	80% TTHC khi tiếp nhận và giải quyết đều được số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính; tỷ lệ cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử đạt 100%; tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin dữ liệu số hóa đạt tối thiểu 50%	Báo cáo kết quả thực hiện trên Cổng dịch vụ công của Quốc gia	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Phòng Văn hóa – Xã hội; Văn phòng HĐND – UBND; Phòng Kinh tế; Công an xã	Trong năm 2025	
9	100% phản ánh kiến nghị của người dân, tổ chức liên quan đến giải quyết thủ tục hành chính được xử lý đúng hạn	Báo cáo kết quả thực hiện trên Cổng dịch vụ công của Quốc gia	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Phòng Văn hóa – Xã hội; Văn phòng HĐND – UBND; Phòng Kinh tế	Trong năm 2025	
10	95% TTHC đã tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả được người dân, doanh nghiệp đánh giá ở mức hài lòng trở lên	Báo cáo kết quả thực hiện trên Cổng dịch vụ công của Quốc gia	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Phòng Văn hóa – Xã hội; Văn phòng HĐND – UBND; Phòng Kinh tế	Trong năm 2025	
11	100% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục hành chính không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công thủ tục hành chính trước đó, mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính đang quản lý, hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan nhà nước kết nối, chia sẻ	Báo cáo kết quả thực hiện trên Cổng dịch vụ công của Quốc gia	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Phòng Văn hóa – Xã hội; Văn phòng HĐND – UBND; Phòng Kinh tế	Trong năm 2025	

STT	Nhiệm vụ	Sản phẩm của nhiệm vụ	Cơ quan/Đơn vị chủ trì	Cơ quan/Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Dự kiến kinh phí (nếu có)
III	CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC					
1	Thực hiện việc sắp xếp ổn định tổ chức bộ máy các cơ quan chuyên môn cấp xã theo Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và UBND xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng cơ quan, tổ chức, khắc phục được tình trạng chồng chéo, trùng lặp hoặc bỏ sót chức năng, nhiệm vụ giữa các cơ quan, tổ chức trong hệ thống hành chính nhà nước	Đề án, Quyết định, Báo cáo kết quả thực hiện	Phòng Văn hóa – Xã hội	Văn phòng HĐND – UBND, Phòng Kinh tế, Trung tâm Phục vụ hành chính công, Trung tâm Dịch vụ tổng hợp	Trong năm 2025	
2	Căn cứ Hướng dẫn của cấp trên, tổ chức thực hiện quy trình thành lập, giải thể, nhập, chia thôn/xóm; đặt tên, đổi tên thôn/xóm trên địa bàn xã theo quy định	Đề án, Báo cáo kết quả thực hiện	Phòng Văn hóa – Xã hội	Văn phòng HĐND – UBND	Trong năm 2025	
3	Triển khai và tổ chức thực hiện các quy định về phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền theo từng ngành và lĩnh vực quản lý, đồng bộ với việc triển khai mô hình chính quyền địa phương hai cấp, đảm bảo đầy đủ, nghiêm túc, đúng quy định, thực hiện hiệu quả, không để ngắt quãng, không gián đoạn; tạo hành lang pháp lý, kịp thời xử lý những vấn đề thực	Kế hoạch, Báo cáo kết quả thực hiện	Phòng Văn hóa – Xã hội	Văn phòng HĐND – UBND; Phòng Kinh tế; Trung tâm Phục vụ hành chính công	Trong năm 2025	

STT	Nhiệm vụ	Sản phẩm của nhiệm vụ	Cơ quan/Đơn vị chủ trì	Cơ quan/Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Dự kiến kinh phí (nếu có)
	tiền, tháo gỡ điểm nghẽn về thể chế, góp phần phát triển kinh tế - xã hội địa phương					
4	Tăng cường các giải pháp, biện pháp nhằm nâng cao bản lĩnh chính trị, đổi mới tư duy, tinh thần, trách nhiệm và thái độ phục vụ của đội ngũ Cán bộ, công chức, viên chức thuộc quyền quản lý	Kế hoạch, Báo cáo kết quả thực hiện	Phòng Văn hóa – Xã hội	Văn phòng HĐND – UBND; Phòng Kinh tế; Trung tâm Phục vụ hành chính công	Trong năm 2025	
5	Thường xuyên kiểm tra việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương, văn hóa công vụ, công sở, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm những người có sai phạm.	Kế hoạch, Báo cáo kết quả thực hiện	Phòng Văn hóa – Xã hội	Văn phòng HĐND – UBND; Phòng Kinh tế; Trung tâm Phục vụ hành chính công	Trong năm 2025	
IV	CẢI CÁCH CHẾ ĐỘ CÔNG VỤ					
1	Xây dựng nền công vụ chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động và thực tài. Thực hiện cơ chế cạnh tranh lành mạnh, dân chủ, công khai, minh bạch trong bổ nhiệm, đề bạt cán bộ và tuyển dụng công chức, viên chức để thu hút người thực sự có đức, có tài vào làm việc trong các cơ quan hành chính nhà nước. Xây dựng được đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có cơ cấu hợp lý, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định.	Kế hoạch, Báo cáo kết quả thực hiện	Phòng Văn hóa – Xã hội	Văn phòng HĐND – UBND; Phòng Kinh tế; Trung tâm Phục vụ hành chính công	Trong năm 2025	
2	Tiếp tục thực hiện công tác kiện toàn các chức danh quản lý Cơ quan, Đơn vị, thực hiện điều động, tiếp nhận công	Các Quyết định, Báo cáo	Phòng Văn hóa – Xã hội	Văn phòng HĐND – UBND;	Trong năm 2025	

STT	Nhiệm vụ	Sản phẩm của nhiệm vụ	Cơ quan/Đơn vị chủ trì	Cơ quan/Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Dự kiến kinh phí (nếu có)
	chức, viên chức đối với các cơ quan, đơn vị để ổn định tổ chức sau khi sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã và thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.	kết quả thực hiện				
3	Triển khai các quy định mới của Trung ương về quy định về tiêu chuẩn ngạch công chức, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức; đổi mới công tác tuyển dụng, sử dụng, bổ nhiệm, luân chuyển cán bộ, công chức, viên chức, quy định về tiêu chuẩn chức danh công chức lãnh đạo, quản lý trong cơ quan hành chính nhà nước; tăng cường phân cấp theo lĩnh vực đặc thù và khu vực.	Kế hoạch, Báo cáo kết quả thực hiện	Phòng Văn hóa – Xã hội	Văn phòng HĐND – UBND; Phòng Kinh tế; Trung tâm Phục vụ hành chính công	Trong năm 2025	
4	Thực hiện quy trình đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch, lượng hóa các tiêu chí đánh giá dựa trên kết quả thực hiện nhiệm vụ và gắn với vị trí việc làm, thông qua công việc, sản phẩm cụ thể.	Kế hoạch, Quyết định các tiêu chí, Báo cáo kết quả thực hiện	Phòng Văn hóa – Xã hội	Văn phòng HĐND – UBND; Phòng Kinh tế; Trung tâm Phục vụ hành chính công	Trong năm 2025	
V	CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG					
1	Tập trung rà soát, triển khai thực hiện các giải pháp đẩy nhanh tiến độ giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn xã, đảm bảo hiệu quả, đúng tiến độ đề ra.	Kế hoạch, Báo cáo kết quả thực hiện	Phòng Kinh tế	Văn phòng HĐND – UBND; Phòng Văn hóa – Xã hội ; Trung tâm Phục vụ hành chính công	Trong năm 2025	

STT	Nhiệm vụ	Sản phẩm của nhiệm vụ	Cơ quan/Đơn vị chủ trì	Cơ quan/Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Dự kiến kinh phí (nếu có)
2	Căn cứ quy định về quản lý, sử dụng tài sản công chủ trì trình cấp có thẩm quyền xử lý trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp, tài sản theo quy định, đảm bảo không thất thoát, lãng phí.	Kế hoạch, Báo cáo kết quả thực hiện	Phòng Kinh tế	Văn phòng HĐND – UBND; Phòng Văn hóa – Xã hội ; Trung tâm Phục vụ hành chính công	Trong năm 2025	
3	Thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách (nếu có).	Kế hoạch, Báo cáo kết quả thực hiện	Phòng Kinh tế	Văn phòng HĐND – UBND; Phòng Văn hóa – Xã hội ; Trung tâm Phục vụ hành chính công	Trong năm 2025	
VI	XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ, CHÍNH QUYỀN SỐ					
1	Trang bị đầy đủ máy vi tính, thiết bị ngoại vi và các phần mềm chống mã độc, gián điệp, vi rút để bảo vệ hệ thống máy tính, thông tin dữ liệu lưu trữ. Duy trì hệ thống lấy số và khảo sát sự hài lòng của người dân tại Trung tâm phục vụ hành chính công.	Dự toán; Kế hoạch đầu tư mua sắm; Báo cáo kết quả thực hiện	Phòng Kinh tế; Trung tâm Phục vụ hành chính công	Văn phòng HĐND – UBND; Phòng Văn hóa – Xã hội	Trong năm 2025	
2	Rà soát và đề nghị Cấp có thẩm quyền thay đổi thông tin hoặc cấp mới chữ ký số cho Cán bộ, công chức cấp xã để triển khai thực hiện xử lý văn bản hành chính trên hệ thống quản lý văn bản và điều hành Dnis đạt trên 90% hồ sơ công	Báo cáo kết quả thực hiện	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Văn phòng HĐND – UBND; Phòng Văn hóa – Xã hội; Phòng Kinh tế	Trong năm 2025	

STT	Nhiệm vụ	Sản phẩm của nhiệm vụ	Cơ quan/Đơn vị chủ trì	Cơ quan/Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Dự kiến kinh phí (nếu có)
	việc (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước, hồ sơ đặc thù).					
3	Duy trì hệ thống hợp trực tuyến của xã để đảm bảo kết nối thông suốt với cấp trên khi cần.	Báo cáo kết quả thực hiện	Văn phòng HĐND – UBND		Trong năm 2025	
4	Cung cấp các thông tin về hoạt động quản lý, điều hành và kết quả phát triển kinh tế - văn hóa xã hội – đảm bảo Quốc phòng an ninh trên Trang thông tin điện tử của xã.	Thông tin trên Trang thông tin điện tử	Phòng Văn hóa – Xã hội	Văn phòng HĐND – UBND; Phòng Kinh tế; Trung tâm Phục vụ hành chính công; Công an xã	Trong tháng 8 năm 2025	
5	Tiếp tục triển khai Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 (Đề án số 06).	Kế hoạch triển khai; Báo cáo kết quả thực hiện	Công an xã	Văn phòng HĐND – UBND; Phòng Văn hóa – Xã hội; Phòng Kinh tế; Trung tâm Phục vụ hành chính công; Công an xã	Trong tháng 8 năm 2025	
6	Duy trì việc kết nối, chia sẻ, sử dụng dữ liệu Dân cư quốc gia, các Dữ liệu dùng chung chuyên ngành khác. Phối hợp với các Cơ quan chuyên môn cấp trên để làm sạch, sống nguồn dữ liệu hiện có, từng bước thống kê, cập nhật dữ liệu phát sinh theo quy định.	Báo cáo kết quả thực hiện	Công an xã	Văn phòng HĐND – UBND; Phòng Văn hóa – Xã hội; Phòng Kinh tế; Trung tâm	Trong năm 2025	

STT	Nhiệm vụ	Sản phẩm của nhiệm vụ	Cơ quan/Đơn vị chủ trì	Cơ quan/Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Dự kiến kinh phí (nếu có)
				Phục vụ hành chính công; Công an xã		
7	Thực hiện số hóa hồ sơ, tài liệu cần thiết và kết quả giải quyết TTHC của tổ chức, cá nhân vào kho dữ liệu của tổ chức, cá nhân trên Dịch vụ công.	Báo cáo kết quả thực hiện	Văn phòng HĐND – UBND; Phòng Văn hóa – Xã hội; Phòng Kinh tế; Trung tâm Phục vụ hành chính công; Công an xã		Trong năm 2025	
8	Tiếp tục triển khai và áp dụng việc thanh toán trực tuyến đối với các TTHC toàn trình, một phần có yêu cầu nghĩa vụ tài chính.	Báo cáo kết quả thực hiện	Trung tâm Phục vụ hành chính công		Trong năm 2025	
9	Kết nối và nhập dữ liệu báo cáo lên hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh và hệ thống thông tin báo cáo quốc gia.	Báo cáo kết quả thực hiện	Trung tâm Phục vụ hành chính công		Trong năm 2025	
10	Ứng dụng mạnh mẽ, hiệu quả các công nghệ số mới như điện toán đám mây (Cloud Computing), dữ liệu lớn (Big Data), di động, internet vạn vật (IoT), trí tuệ nhân tạo (AI).	Kế hoạch thực hiện; Báo cáo kết quả	Phòng Văn hóa – Xã hội	Văn phòng HĐND – UBND; Phòng Kinh tế; Trung tâm Phục	Trong năm 2025	

STT	Nhiệm vụ	Sản phẩm của nhiệm vụ	Cơ quan/Đơn vị chủ trì	Cơ quan/Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Dự kiến kinh phí (nếu có)
	chuỗi khối (Blockchain), mạng xã hội và các công nghệ số mới trong xây dựng, triển khai các ứng dụng, dịch vụ chính quyền điện tử tại xã.			vụ hành chính công; Công an xã		
11	Duy trì các kênh tương tác trực tuyến để người dân tham gia, giám sát hoạt động xây dựng, thực thi chính sách, pháp luật, ra quyết định của cơ quan nhà nước như Zalo, facebook.....	Báo cáo kết quả thực hiện	Phòng Văn hóa – Xã hội	Văn phòng HĐND – UBND; Phòng Kinh tế; Trung tâm Phục vụ hành chính công; Công an xã	Trong năm 2025	
12	Áp dụng các ứng dụng thanh toán điện tử, đa dạng hóa các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt để phổ cập, tăng khả năng tiếp cận dịch vụ thanh toán điện tử một cách rộng rãi tới tất cả người dân.	Kế hoạch thực hiện; Báo cáo kết quả	Phòng Văn hóa – Xã hội	Văn phòng HĐND – UBND; Phòng Kinh tế; Trung tâm Phục vụ hành chính công; Công an xã	Trong năm 2025	
VII	THÔNG TIN TUYÊN TRUYỀN					
1	Xây dựng Kế hoạch và thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến sâu, rộng, có trọng tâm, trọng điểm, bằng nhiều hình thức nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức và Nhân dân về công tác cải cách hành chính; đồng thời giúp người dân, doanh nghiệp tiếp cận để hiểu rõ hơn về các nội dung công tác cải cách hành chính năm 2025 của xã. Đăng	Kế hoạch thực hiện; Báo cáo kết quả	Phòng Văn hóa – Xã hội	Thường trực UBMTTQ Việt Nam xã và Các Hội đoàn thể; Văn phòng HĐND – UBND; Phòng Kinh tế; Trung tâm Phục vụ	Trong năm 2025	

STT	Nhiệm vụ	Sản phẩm của nhiệm vụ	Cơ quan/Đơn vị chủ trì	Cơ quan/Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Dự kiến kinh phí (nếu có)
	tải nội dung Kế hoạch này lên Trang Thông tin điện tử của xã.			hành chính công; Công an xã		
2	Lồng ghép với các hoạt động khác để định kỳ hoặc đột xuất tổ chức đối thoại với Nhân dân, tổ chức, doanh nghiệp liên quan đến công tác cải cách hành chính tại địa phương.	Kế hoạch thực hiện; Báo cáo kết quả	Phòng Văn hóa – Xã hội	Thường trực UBMTTQ Việt Nam xã và Các Hội đoàn thể; Văn phòng HĐND – UBND; Phòng Kinh tế; Trung tâm Phục vụ hành chính công; Công an xã	Trong năm 2025	